

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi Nêu cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 192/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Ấp TH, xã TP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau

2. Chị Phạm Mộng N, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Ấp ĐTA, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn D và chị Phạm Mộng N kết hôn vào năm 2012, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TD, huyện ĐD ngày 04/5/2012. Quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được gia đình hòa giải nhưng không đoàn tụ được. Nay anh D và chị N xét thấy không thể tiếp tục chung sống nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh chị.

[2] Về con chung: Anh chị thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Đăng K cho anh D nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Khánh B cho chị N nuôi dưỡng, cấp dưỡng không đặt ra.

[3] Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Anh chị xác định không có.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh D và chị N chị mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn D và chị Phạm Mộng N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh D và chị N thỏa thuận giao con chung Nguyễn Đăng K (nam), sinh ngày 10/12/2012 cho anh D nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Khánh B (nữ), sinh ngày 19/12/2013 cho chị N nuôi dưỡng, cấp dưỡng không đặt ra. Anh D và chị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Anh chị xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn D và chị Phạm Mộng N mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 75.000 đồng, nhưng anh D được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng tại biên lai số 0010499 ngày 04/5/2020 và chị N được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng tại biên lai số 0010500 ngày 04/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, anh D và chị N mỗi người được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- UBND xã TD;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CCTHADS huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Biện Thị Nhung